

Số: 09/CBTT-PVOLUB

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 04 năm 2025

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên Tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Dầu nhờn PV OIL

Mã chứng khoán: PVO

Trụ sở chính: 201 Điện Biên Phủ, Phường 15, Quận Bình Thạnh, TP.HCM

Điện thoại: 028.38993388 - Fax: 028.38982626

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Bạch Tuấn Đạt.

Chức vụ: Phó Giám đốc Công ty.

Địa chỉ: 201 Điện Biên Phủ, Phường 15, Quận Bình Thạnh, TP.HCM

Điện thoại: 0918 062 797

Email: datbt@lube.pvoil.vn

Loại công bố thông tin: ☒ 24 giờ, ☐ 72 giờ, ☐ Bất thường, ☐ Định kỳ.

Nội dung công bố thông tin:

Nghị quyết và biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Thông tin này đã được công bố trên website của Công ty Cổ phần Dầu nhờn PV OIL theo đường dẫn sau: <https://www.lube.pvoil.vn/quan-he-co-dong/dai-hoi-co-dong>

Chúng tôi cam kết những thông tin trên là hoàn toàn đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
CÔNG BỐ THÔNG TIN**



Bạch Tuấn Đạt

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL được sửa đổi, bổ sung và thông qua ngày 27/04/2021;

Căn cứ Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL số 01/BB-ĐHĐCĐ ngày 22 tháng 4 năm 2025,

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU NHỜN PVOIL

Đã tiến hành tổ chức tại Hội trường lầu 1 Công ty, số 201 Điện Biên Phủ, P.15, Q.Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh, từ 08 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút ngày 22 tháng 4 năm 2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua các Báo cáo đã được trình tại Đại hội gồm:

- Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (Báo cáo đính kèm).
- Thông qua báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 (Báo cáo đính kèm).

Bảng 1.1: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2023	KH 2024	TH 2024	Tỷ lệ % TH 2024/ TH 2023	Tỷ lệ HT/ KH 2024
1	SL sản xuất DMN	Nghìn m3	3,52	3,35	5,06	144%	151%
2	Sản lượng tiêu thụ	Nghìn m3	17,83	14,52	19,25	108%	133%
-	SL DMN Thành phẩm	Nghìn m3	3,33	3,35	4,76	143%	142%
-	SL DMN Hàng hóa	Nghìn m3	0,00	-	0,01	142%	
-	SL Xăng dầu	Nghìn m3	8,48	8,00	8,74	103%	109%
-	SL Dung môi CN	Nghìn m3	0,14	-	0,16	111%	
-	SL Dầu gốc	Nghìn m3	3,71	1,50	3,43	92%	229%

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2023	KH 2024	TH 2024	Tỷ lệ % TH 2024/ TH 2023	Tỷ lệ HT/ KH 2024
-	SL Dầu công nghiệp	Nghìn m3	2,16	1,67	2,15	100%	129%
3	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	439,35	343,53	490,99	112%	143%
4	Lãi gộp	Tỷ đồng	51,63	43,55	60,01	116%	138%
5	Chi phí hoạt động	Tỷ đồng	50,75	42,25	58,87	116%	139%
6	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1,77	1,30	1,82	103%	140%

Bảng 1.2: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2024	Ước TH cả năm 2024	KH năm 2025	Tỷ lệ % KH 2025 so với	
						KH 2024	TH 2024
1	SL sản xuất DMN	Nghìn m3	3,35	5,06	3,60	107%	71%
2	Sản lượng tiêu thụ	Nghìn m3	14,52	19,25	15,00	103%	78%
-	SL DMN Thành phẩm	Nghìn m3	3,35	4,76	3,60	107%	76%
-	SL DMN Hàng hóa	Nghìn m3	-	0,01	-		
-	SL Xăng dầu	Nghìn m3	8,00	8,74	8,00	100%	92%
-	SL Dung môi CN	Nghìn m3	-	0,16	-		
-	SL Dầu gốc	Nghìn m3	1,50	3,43	1,60	107%	47%
-	SL Dầu công nghiệp	Nghìn m3	1,67	2,15	1,80	108%	84%
3	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	343,53	490,99	358,42	104%	73%
4	Lãi gộp	Tỷ đồng	43,55	60,01	45,09	104%	75%
5	Chi phí hoạt động	Tỷ đồng	42,25	58,87	43,59	103%	74%
6	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1,30	1,82	1,50	115%	82%

3. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025 (Báo cáo đính kèm).

Điều 2: Thông qua các Tờ trình và Kết quả bầu cử như sau:

1. Thông qua tờ trình quyết toán thù lao Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 và phương án thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025 (Tờ trình đính kèm).

2. Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025 (Tờ trình đính kèm).

3. Thông qua Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt (Tờ trình đính kèm).

4. Thông qua Tờ trình Danh sách lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL (Tờ trình đính kèm).

5. Thông qua Tờ trình về việc thay đổi địa chỉ của Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL (Tờ trình đính kèm).

6. Thông qua Tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL. (Tờ trình đính kèm).

7. Thông qua Tờ trình sửa đổi điều lệ của Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL. (Tờ trình đính kèm). Ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc điều chỉnh, bổ sung các nội dung nói trên theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết này theo quy định của Điều lệ Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- TCTy PVOIL (để b/c);
- Lưu: VT, HĐQT. (5b)

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



Lê Thanh Thủy





Số: 01 /BB-ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 4 năm 2025

BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27 tháng 4 năm 2021;

Căn cứ Biên bản kiểm tra tư cách Cổ đông, Biên bản kiểm phiếu của Đại hội,

Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần Dầu nhờn PVOIL (PVOIL Lube) được tổ chức vào lúc 08 giờ 30 phút ngày 22 tháng 4 năm 2025 tại Văn phòng Công ty, số 201 Điện Biên Phủ, P. 15, Q. Bình Thạnh, TP HCM.

A. KHAI MẠC ĐẠI HỘI

I. Thẩm tra tư cách Cổ đông

Ông **Bạch Tuấn Đạt** – Phó Giám đốc Công ty, Trưởng Ban thẩm tra tư cách Cổ đông thay mặt Ban tổ chức đại hội, Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách Cổ đông dự đại hội. Cụ thể như sau:

- Tổng số Cổ đông được triệu tập là **936** Cổ đông, là tất cả Cổ đông theo danh sách chốt ngày 25/03/2025 đại diện cho 8.900.000 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- Tổng số Cổ đông tham gia đại hội là **36** Cổ đông, gồm **15** Cổ đông tham dự trực tiếp và **21** Cổ đông ủy quyền, đại diện cho **5.605.893** cổ phần trên tổng số **8.900.000** cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, chiếm **62,99 %** Như vậy, việc tiến hành đại hội là phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

II. Thông qua danh sách Ban chủ tọa, Ban thư ký:

100% cổ đông tham dự Đại hội thống nhất thông qua danh sách Ban chủ tọa gồm các thành viên:

Stt	Họ và tên	Chức danh tại đơn vị	Chức danh tại Ban chủ tọa
1	Bà Lê Thanh Thủy	Chủ tịch HĐQT	Chủ tọa

Stt	Họ và tên	Chức danh tại đơn vị	Chức danh tại Ban chủ tọa
2	Ông Ngô Đức Dũng	TV HĐQT	Ủy viên
3	Ông Lê Văn Bách	TV HĐQT kiêm GD	Ủy viên

- Ban chủ tọa chỉ định Ban thư ký bao gồm:

Stt	Họ và tên	Chức danh tại đơn vị	Chức danh tại Ban thư ký
1	Ông Trịnh Ngọc Chiến	PPT P.KHĐT	Trưởng ban
2	Bà Bùi Thị Thanh Hương	Chuyên viên P.TCHC	Thành viên

III. Thông qua danh sách Ban kiểm phiếu:

100% cổ đông tham dự Đại hội thống nhất thông qua danh sách Ban kiểm phiếu gồm các thành viên:

Stt	Họ và tên	Chức danh tại đơn vị	Chức danh tại Ban kiểm phiếu
1	Ông Phạm Xuân Hồng	Trưởng phòng Kinh doanh	Trưởng ban
2	Ông Hồ Đức Phong	CV P.KD/TV BKS	Thành viên
3	Ông Bà Lưu Thị Ngọc	Chuyên viên P.KD	Thành viên

IV. Thông qua Chương trình đại hội dự kiến và Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025:

Ông Ngô Đức Dũng- Đại diện Ban chủ tọa thông qua chương trình và Quy chế làm việc của Đại hội.

Đại hội thông qua theo phương thức giơ Thẻ cổ đông với tỷ lệ tán thành 100%.

B. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

1. Các nội dung làm việc của Đại hội:

1.1 Ông Lê Văn Bách – Giám đốc Công ty báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2025 với các chỉ tiêu chính như sau:

Bảng 1.2.1: Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2023	KH 2024	TH 2024	Tỷ lệ % TH 2024/ TH 2023	Tỷ lệ HT/ KH 2024
----	----------	-----	---------	---------	---------	--------------------------	-------------------

1	SL sản xuất DMN	Nghìn m3	3,52	3,35	5,06	144%	151%
2	Sản lượng tiêu thụ	Nghìn m3	17,83	14,52	19,25	108%	133%
-	SL DMN Thành phẩm	Nghìn m3	3,33	3,35	4,76	143%	142%
-	SL DMN Hàng hóa	Nghìn m3	0,00	-	0,01	142%	
-	SL Xăng dầu	Nghìn m3	8,48	8,00	8,74	103%	109%
-	SL Dung môi CN	Nghìn m3	0,14	-	0,16	111%	
-	SL Dầu gốc	Nghìn m3	3,71	1,50	3,43	92%	229%
-	SL Dầu công nghiệp	Nghìn m3	2,16	1,67	2,15	100%	129%
3	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	439,35	343,53	490,99	112%	143%
4	Lãi gộp	Tỷ đồng	51,63	43,55	60,01	116%	138%
5	Chi phí hoạt động	Tỷ đồng	50,75	42,25	58,87	116%	139%
6	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1,77	1,30	1,82	103%	140%

Bảng 1.2.2: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2024	Ước TH cả năm 2024	KH năm 2025	Tỷ lệ % KH 2025 so với	
						KH 2024	TH 2024
1	SL sản xuất DMN	Nghìn m3	3,35	5,06	3,60	107%	71%
2	Sản lượng tiêu thụ	Nghìn m3	14,52	19,25	15,00	103%	78%
-	SL DMN Thành phẩm	Nghìn m3	3,35	4,76	3,60	107%	76%
-	SL DMN Hàng hóa	Nghìn m3	-	0,01	-		
-	SL Xăng dầu	Nghìn m3	8,00	8,74	8,00	100%	92%
-	SL Dung môi CN	Nghìn m3	-	0,16	-		
-	SL Dầu gốc	Nghìn m3	1,50	3,43	1,60	107%	47%
-	SL Dầu công nghiệp	Nghìn m3	1,67	2,15	1,80	108%	84%
3	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	343,53	490,99	358,42	104%	73%
4	Lãi gộp	Tỷ đồng	43,55	60,01	45,09	104%	75%
5	Chi phí hoạt động	Tỷ đồng	42,25	58,87	43,59	103%	74%
6	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1,30	1,82	1,50	115%	82%

1.2 Bà Lê Thanh Thủy – Chủ tịch HĐQT báo cáo tình hình hoạt động của HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

1.3 Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung – Trưởng Ban kiểm soát trình bày Báo cáo Kết quả kiểm tra, giám sát năm 2024 và Kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2025 của Ban Kiểm soát.

1.4 Ông Bạch Tuấn Đạt – PGĐ Công ty trình bày Tờ trình thông qua Báo cáo thù lao của HĐQT và BKS năm 2024; kế hoạch chi trả thù lao của HĐQT và BKS năm 2025 theo chỉ định của Chủ tọa.

1.5 Ông Trần Lê Phong – Kế toán trưởng Công ty trình bày các tờ trình theo chỉ định của Chủ tọa:

- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024.

Bảng 1.3.1: Các thông số chính trong BCTC năm 2024.

Stt	Chỉ tiêu	Giá trị (thời điểm 31/12/2024)
I	TỔNG TÀI SẢN	151.765.734.864
1	Tài sản ngắn hạn	118.036.001.542
2	Tài sản dài hạn	33.729.733.322
II	NGUỒN VỐN	151.765.734.864
1	Nợ phải trả	49.829.209.161
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	101.936.525.703
III	KẾT QUẢ KINH DOANH	
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	490.989.742.399
2	Lợi nhuận trước thuế	1.819.259.960
3	Lợi nhuận sau thuế	1.174.392.813

- Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025.

Bảng 1.3.2: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch PPLN năm 2024	
		Tỷ lệ (%)	Giá trị (VNĐ)
1	Vốn điều lệ		89.000.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2024		1.174.392.813
3	Trích các quỹ (2=1*30%)	30%	352.317.845
-	Quỹ khen thưởng	10%	117.439.281
-	Quỹ phúc lợi	15%	176.158.922
-	Quỹ đầu tư phát triển	5%	58.719.642
4	Tổng LNST sau khi trích các quỹ (3=1-2)	70%	822.074.968
5	Lợi nhuận năm trước còn lại chưa chi		80.212.258
6	Lợi nhuận dùng để chia cổ tức (5=3+4)		902.287.226

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch PPLN năm 2024	
		Tỷ lệ (%)	Giá trị (VNĐ)
7	Chia cổ tức	01%VĐL	890.000.000
8	Lợi nhuận chưa phân phối chuyển năm sau (7=5-6)		12.287.226

Bảng 1.3.3: Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025.

Stt	Nội dung	Diễn giải	Giá trị (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế	LNST	1.200.000.000
2	Trích lập các quỹ	40% LNST (*)	480.000.000
-	Quỹ Khen thưởng, phúc lợi của Người lao động		
-	Quỹ thưởng Người quản lý		
-	Quỹ Đầu tư Phát triển		
3	Lợi nhuận còn lại năm 2025 sau khi trích lập các quỹ	3=1-2	720.000.000
4	Lợi nhuận năm 2024 còn lại chưa chia		12.287.226
5	Lợi nhuận dùng để chia cổ tức năm 2025	5=3+4	732.287.226
6	Chia cổ tức năm 2025	(*)	(*)

(*): Việc trích lập các quỹ và chia cổ tức thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025, phù hợp với Thông tư 200/2014/TT-BTC, Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH và cá quy định hiện hành của Nhà nước.

1.6 Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung – Trưởng Ban kiểm soát trình bày Tờ trình thông qua việc lựa chọn Danh sách các đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025.

1.7 Ông Ngô Đức Dũng – TV HĐQT trình bày các tờ trình.

- Tờ trình thông qua việc thay đổi địa chỉ của Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL;
- Tờ trình thông qua việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty PVOIL lube
- Tờ trình thông qua việc sửa đổi điều lệ của Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL, theo chỉ định của Chủ tọa.

2. Thảo luận và biểu quyết về nội dung các tờ trình:

- Đại hội đồng cổ đông đã thống nhất các nội dung và không có ý kiến gì khác.
- Đại hội tiến hành bỏ phiếu biểu quyết về nội dung Báo cáo/Tờ trình.

3. Kết quả biểu quyết:

- Ông **Bạch Tuấn Đạt** – Trưởng Ban kiểm phiếu đã thông báo Kết quả biểu quyết các báo cáo/tờ trình cụ thể như sau:

o Số cổ phần biểu quyết các báo cáo/tờ trình: **5.605.893** cổ phần.

Stt	Nội dung	Tán thành		Không tán thành		Không ý kiến	
		Số CPBQ	Tỷ lệ (%)	Số CPBQ	Tỷ lệ (%)	Số CPBQ	Tỷ lệ (%)
1	Biểu quyết thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.	5.605.893	100%	0	0%	0	0%
2	Biểu quyết thông qua Báo cáo hoạt động SXKD năm 2024, kế hoạch năm 2025.	5.605.893	100%	0	0%	0	0%
3	Biểu quyết thông qua Báo cáo Hoạt động của BKS 2024 và Phương hướng hoạt động năm 2025.	5.605.893	100%	0	0%	0	0%
4	Biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024.	5.605.893	100%	0	0%	0	0%
5	Biểu quyết thông qua Báo cáo thù lao của HĐQT và BKS năm 2024; kế hoạch chi trả thù lao của HĐQT và BKS năm 2025.	5.605.893	100%	0	0%	0	0%
6	Biểu quyết thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025.	5.605.893	100%	0	0%	0	0%
7	Biểu quyết thông qua việc lựa chọn Danh sách đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025.	5.605.893	100%	0	0%	0	0%
8	Tờ trình thông qua việc thay đổi địa chỉ của Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL	5.605.893	100%	0	0%	0	0%

Stt	Nội dung	Tán thành		Không tán thành		Không ý kiến	
		Số CPBQ	Tỷ lệ (%)	Số CPBQ	Tỷ lệ (%)	Số CPBQ	Tỷ lệ (%)
9	Tờ trình thông qua việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty PVOIL lube	5.605.893	100%	0	0%	0	0%
10	Tờ trình thông qua việc sửa đổi điều lệ của Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL	5.605.893	100%	0	0%	0	0%

- Như vậy, với tỉ lệ biểu quyết nêu trên, các nội dung trình Đại hội biểu quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL thông qua.

4. Thông qua biên bản và dự thảo nghị quyết đại hội.

Ông **Trịnh Ngọc Chiến** – Trưởng Ban thư ký, trình bày dự thảo Biên bản trước đại hội.

Biên bản cuộc họp Đại hội Cổ đông thường niên năm 2025 ngày 22/4/2025 của Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL được lập ngay tại Đại hội, theo sát và phản ánh trung thực các diễn biến của đại hội. Biên bản này cũng là cơ sở pháp lý để đề ra Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 và các Nghị quyết, Quyết định về các vấn đề có liên quan sau này.

100% số cổ phần cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội đã thông qua dự thảo Biên bản trước khi kết thúc đại hội.

Đại hội đồng Cổ đông năm 2025 bế mạc vào lúc 11 giờ 30 phút ngày 22/4/2025, biên bản gồm 8 trang và lập thành 02 bản chính, gửi cho Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội 01 bản và lưu tại văn phòng Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL 01 bản.

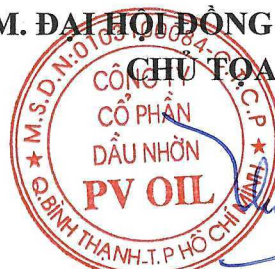
(Đính kèm danh sách Cổ đông/Đại diện Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL)

THƯ KÝ

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Trịnh Ngọc Chiến

Lê Thanh Thủy



**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG/ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG THAM DỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

(Đính kèm biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên 2025 số 01/BB-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2025)

Stt	Họ Và Tên	Số CMND/CCCD/ ĐKKD	Số CPSH	Hình thức tham gia
1.	Bạch Tuấn Đạt	001070046069	1.400	Trực tiếp
2.	Cao Anh Hào	366150265	3	Giấy ủy quyền
3.	Cao Anh Kiệt	094204013864	4	Giấy ủy quyền
4.	Cao Khải Trí	365063602	7	Trực tiếp
5.	Nguyễn Tất Quyền	079142001681	2	Trực tiếp
6.	Lê Minh Thúy	001172032066	20	Trực tiếp
7.	Lê Thị Nhân	079162010145	2	Giấy ủy quyền
8.	Lê Thị Ánh Tuyết	079167012214	11	Trực tiếp
9.	Lê Văn Bách	036075000772	26.900	Trực tiếp
10.	Lê Văn Nhân	079066014002	1	Giấy ủy quyền
11.	Lê Văn Phúc	080072000227	100	Giấy ủy quyền
12.	Mai Thị Lan	079164020134	100	Giấy ủy quyền
13.	Nguyễn Diễm Kiều Giang	079184006202	1	Giấy ủy quyền
14.	Nguyễn Hương Giang	001187005488	100	Giấy ủy quyền
15.	Nguyễn Hải Dương	079089017517	1	Giấy ủy quyền
16.	Nguyễn Kính Hiền	031061001842	3	Trực tiếp
17.	Nguyễn Ngọc Thùy Vân	079187032178	1	Giấy ủy quyền
18.	Nguyễn Quốc Huy	079079015217	400	Trực tiếp
19.	Nguyễn Thị Hóa	079150000996	1	Trực tiếp
20.	Nguyễn Thị Hồng Đức	079165030324	5	Giấy ủy quyền
21.	Nguyễn Thị Minh Hiền	079177001292	2	Trực tiếp
22.	Nguyễn Thị Minh Đức	079180011069	2	Trực tiếp
23.	Nguyễn Thị Phương Dung	056160000090	1	Trực tiếp
24.	Nguyễn Thị Thúy Cải	025187001066	5	Giấy ủy quyền
25.	Nguyễn Tất Quyền	030051006810	1	Giấy ủy quyền
26.	Phan Tôn Quyền	079083031747	1	Giấy ủy quyền
27.	Phùng Thị Phú	079153000198	2	Giấy ủy quyền
28.	Phạm Văn Hải	079059012810	100	Trực tiếp
29.	Trần Đức Hiệp	036066026126	1	Trực tiếp
30.	Từ Vĩ Huê	079078013038	2	Trực tiếp
31.	Đoàn Thanh Hà	079198020078	10	Giấy ủy quyền
32.	Đoàn Trọng Huy	079094034817	2	Giấy ủy quyền
33.	Đoàn Trọng Phước	079062009561	2	Giấy ủy quyền
34.	Tổng Công ty Dầu Việt Nam-CTCP (Lê Thanh Thủy)	0305795054	2.017.508	Giấy ủy quyền
35.	Tổng Công ty Dầu Việt Nam-CTCP (Lê Văn Bách)	0305795054	1.779.596	Giấy ủy quyền
36.	Tổng Công ty Dầu Việt Nam-CTCP (Ngô Đức Dũng)	0305795054	1.779.596	Giấy ủy quyền
Tổng Cộng			5.605.893	Trực tiếp/ Ủy quyền